

DANH SÁCH SINH VIÊN K46 ĐỦ ĐIỀU KIỆN RA QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP KHÓA 46 (Đợt 7)
(Tháng 09 năm 2025)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Năm TN	STC TL	Điểm TBC TL Hệ 10	Điểm TBC TL Hệ 4	Xếp hạng TN	Ngành	Ngoại ngữ	Điều kiện về QPA N	Điều kiện về GDT C	Điều kiện về thư viện	Điều kiện về học phí	Tình trạng kỷ luật
Khoa PL Hành chính - nhà nước																				
1	460101	Bùi Linh	An	15/05/2003	Thanh Hoá	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,68	3,10	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	460130	Dương Hồng	Linh	05/12/2003	Bắc Ninh	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	139	7,62	3,05	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
3	460144	Hoàng Ngọc	Thanh	27/02/2002	Cao Bằng	Nam	Tày	Việt Nam	2025	130	7,24	2,82	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
4	460163	Bùi Anh	Quân	07/04/2003	Thanh Hoá	Nam	Mường	Việt Nam	2025	132	7,42	2,91	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
5	460222	Trịnh	Hoàng	08/08/2003	Bắc Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	131	8,00	3,23	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
6	460243	Nguyễn Thanh	Thảo	08/04/2003	Nam Định	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,47	2,92	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
7	460251	Nguyễn Quý	Tùng	07/11/2003	Thái Nguyên	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,37	2,90	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Khoa Pháp luật hình sự																				
1	460514	Nguyễn Nhật	Hạ	10/02/2003	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,52	2,98	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	460553	Nguyễn Vũ Thục	Anh	21/08/2003	Hà Nam	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	129	8,01	3,31	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
3	460559	Châu Kim	Nhung	28/11/2002	Lào Cai	Nữ	Nùng	Việt Nam	2025	130	7,30	2,89	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
4	460639	Đặng Thị Tú	Phương	04/11/2003	Hoà Bình	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	132	7,43	2,91	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
5	460754	Lương Bảo	Anh	23/10/2002	Cao Bằng	Nam	Tày	Việt Nam	2025	133	7,32	2,92	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
6	460831	Tổng Quang	Minh	23/07/2003	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	136	7,97	3,21	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Khoa Pháp luật dân sự																				
1	461010	Hà Ngọc	Dũng	21/11/2003	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,58	3,01	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	461021	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	26/09/2002	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	131	8,01	3,27	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
3	461030	Hoàng Quang	Minh	06/08/2003	Lạng Sơn	Nam	Nùng	Việt Nam	2025	132	6,68	2,48	Trung bình	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Năm TN	STC TL	Điểm TBC TL Hệ 10	Điểm TBC TL Hệ 4	Xếp hạng TN	Ngành	Ngoại ngữ	Điều kiện về QPA N	Điều kiện về GDT C	Điều kiện về thư viện	Điều kiện về học phí	Tình trạng kỷ luật
4	461037	Nguyễn Quang	Phúc	12/11/2003	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,53	3,03	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
5	461064	Nguyễn Bích	Diệp	02/03/2003	Hà Giang	Nữ	Tày	Việt Nam	2025	129	6,87	2,61	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
6	461239	Phạm Thị Thanh	Tâm	07/08/2003	Thanh Hoá	Nữ	Mường	Việt Nam	2025	132	8,04	3,24	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
7	461260	Hoàng Thị	Phương	18/04/2002	Lạng Sơn	Nữ	Tày	Việt Nam	2025	130	7,07	2,68	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Khoa Pháp luật quốc tế																				
1	461309	Đinh Nguyễn Ngọc	Chính	07/07/2003	Gia Lai	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,53	2,98	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	461434	Nguyễn Đức	Minh	24/01/2003	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	137	8,02	3,20	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
3	461450	Lê Nam Quốc	Việt	27/03/2003	Hà Nội	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	133	7,59	3,03	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Khoa Pháp luật kinh tế																				
1	462236	Bùi Tuệ	Tâm	21/12/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	2025	129	7,90	3,19	Khá	Luật Kinh tế	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	462237	Hoàng Thị Phương	Thảo	24/02/2003	Phú Thọ	Nữ	Mường	Việt Nam	2025	129	7,99	3,19	Khá	Luật Kinh tế	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Viện Luật so sánh																				
1	461614	Tăng Xuân	Hải	06/12/2003	Hải Dương	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	131	7,70	3,12	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	461649	Nguyễn Hoàng Sơn	Tùng	24/03/2003	Hà Nam	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,07	2,68	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Phòng Đào tạo đại học																				
1	462740	Đỗ Thanh	Tùng	14/10/2003	Hải Dương	Nam	Kinh	Việt Nam	2025	135	7,94	3,20	Giỏi	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
2	463235	Phạm Thủy	Tiên	30/05/2003	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	2025	129	7,71	3,06	Khá	Luật	Đạt	Đạt	Đạt	Không nợ sách	Đã nộp đủ	Không có
Tổng số 29 sv, trong đó: ngành Luật 25 sv; ngành Luật Kinh tế: 02 sv; ngành Luật CLC: 2 sv./.																				